TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 31 /2019/HS-ST Ngày: 12 - 11 - 2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

- Thư ký phiên toà: bà Giang Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà: bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm theo thủ tục rút gọn thụ lý số 35/2019/HSST ngày 01/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 04/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1993; tại H,Ninh Bình; giới tính: Nữ; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn Đ, con bà: Nguyễn Thị H; chồng: chưa có; con: có một con sinh năm sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1996; trú tại: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1983; trú tại: xóm N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người làm chứng: anh Bùi Xuân H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/9/2019, tại nhà riêng ở thôn C, xã T, huyện H, Nguyễn Thị H - sinh năm 1993, có hành vi bán lô đề trái phép cho:

- Trần Văn T - sinh năm 1996; trú tại: thôn T, xã T, huyện H, các số đề: 96, 69 mỗi số 125.000đồng = 250.000đồng và lô Hà Nội 69, 96 mỗi số 75 điểm mỗi điểm 23.000đồng = 3.450.000đồng. Tổng số tiền là 3.700.000đồng.

- Phạm Văn Đ - sinh năm 1983; trú tại: xóm N, xã N, huyện H, các số đề: 62 là 100.000đồng, 12 là 20.000đồng; số lô Hà Nội 06, 63, 33 mỗi số 20 điểm, mỗi điểm 23.000đồng = 1.380.000đồng. Tổng số tiền là 1.500.000đồng.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Thị H bán số lô, số đề cho T và Đ là 5.200.000 đồng. T và Đ đã đưa tiền cho H, H đưa cho T 01 cáp đề; H đang ghi tờ cáp đề cho Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với Công an xã T tuần tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ: tại bàn uống nước nhà H: 01 cáp đề KT (4 x 6) cm H đang viết các số lô, đề cho Đ; 21 tờ giấy trắng KT (4 x 6) cm; 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu Thiên Long mực màu xanh; 01 kéo cắt giấy loại nhỏ cán màu xanh; 01 tờ giấy biên lai thu lãi, thu tiền gửi kích thước (20x12) cm mặt sau có ghi các số lô, đề. Nguyễn Thị H tự giác giao nộp số tiền 6.220.000 đồng.

Thu của Trần Văn T 01 cáp đề KT (4 x 6) cm có ghi các số lô, số đề vừa mua của Hoàn.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 40/QĐ-VKSHL ngày 30/10/2019 Viện Kiểm sát nhân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị:

Áp dụng khoản1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thị H từ 20 đến 25 triệu đồng, sung ngân sách nhà nước.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.200.000 đồng thu của Nguyễn Thị H, Trần Văn T và Phạm Văn Đ do đánh bạc mà có.

- Tịch thu, tiêu hủy: 21 tờ giấy trắng KT (4 x 6) cm; 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu Thiên Long mực màu xanh; 01 kéo cắt giấy loại nhỏ cán màu xanh thu của Nguyễn Thị H.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản quyết định truy tố đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/9/2019, tại nhà riêng ở thôn C, xã T, huyện H, Nguyễn Thị H có hành vi bán số lô đề trái phép cho Trần Văn T và Phạm Văn Đ với tổng số tiền là 5.200.000 đồng nhằm thu lời bất chính. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Quyết định truy tố của Viện kiển sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng được Luật hình sự bảo vệ, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát; để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, đồng thời để giáo dục phòng ngừa chung.

[3].Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có nhân thân tốt.
- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4].Về hình phạt: áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo.

[5].Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 2 cáp đề KT (4x6) cm và 01 tờ giấy thu tiền lãi mặt sau có ghi các số lô đề là tài liệu liên quan đến vụ án, nên lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 5.200.000 đồng là tiền do Nguyễn Thị H, Trần Văn T và Phạm Văn Đ dùng để đánh bạc, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Số tiền 930.000đồng là tiền riêng của H không liên quan đến vụ án. Nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H là có căn cứ.

Số tiền 90.000 đồng là tiền H bán số lô, đề trước khi bị bắt quả tang nhưng không xác định được người chơi; Cơ quan điều tra tách phần tài liệu có liên quan để tiếp tục điều tra, xác minh giải quyết.

Đối với 21 tờ giấy trắng KT (4 x 6) cm; 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu Thiên Long mực màu xanh; 01 kéo cắt giấy loại nhỏ cán màu xanh là vật chứng của vụ án không còn giá trị kinh tế nên tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Về các vấn đề khác:

Ngoài ra, trong vụ án còn có Trần Văn T, Phạm Văn Đ là người mua các số lô, đề trái phép của Nguyễn Thị H ngày 27/9/2019. Tuy nhiên, số tiền T, Đ mua số lô, đề dưới 5.000.000đồng; các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với T, Đ. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Thuận, Đại về hành vi đánh bạc là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên T là người mà H sau khi tổng hợp các số lô, đề vào cuối ngày thì người này đến nhà H để lấy bảng tổng hợp và thanh toán tiền thắng thua ngày hôm trước. Nhưng Hoàn không biết rõ tuổi, địa chỉ cụ thể, không có số điện thoại, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8].Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị H 20.000.000(Hai Mươi triệu)đồng, sung ngân sách Nhà nước.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.200.000 đồng thu của Nguyễn Thị H do đánh bạc mà có. (Căn cứ ủy nhiệm chi số 02 lập ngày 30/10/2019 giữa Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc kéo cắt giấy, loại có cán bằng nhựa mầu xanh da trời; 01 bút bi mực mầu xanh nhãn hiệu Thiên Long; 21 tờ giấy trắng có KT (4 x 6)cm (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 30/10/2019).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Nguyễn Thị H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ **(**Hai trăm nghìn đồng**).**

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (12/11/2019); Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnhNinh Bình;
-VKSND T.Ninh Bình;
- VKSND H.Hoa Lư;
- CA H. Hoa Lư;
- THADS H. Hoa Lư;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa.

Đã ký

Vũ Quang Chung.